

Số: **898/2022/QĐST-HC**

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 23 tháng 6 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN HÀNH CHÍNH
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Khắc Vương

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Như Phương

Ông Nguyễn Thành Châu

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Hoàng Yên – Thư ký Tòa án nhân dân
Thành phố Hồ Chí Minh

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia
phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Thanh Phương – Kiểm sát viên.

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 143, Điều 144, khoản 2 Điều 165 của Luật
Tổ tụng hành chính;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy
ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và
sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan
điểm:*** Việc rút đơn khởi kiện của người khởi kiện là hoàn toàn tự nguyện, đề
nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 1 Điều 143 của Luật Tổ tụng hành
chính năm 2015 đình chỉ giải quyết vụ án.

Xét thấy: Người khởi kiện – ông Nguyễn Hữu M rút đơn khởi kiện là
hoàn toàn tự nguyện, Hội đồng xét xử đình chỉ giải quyết vụ án hành chính sơ
thẩm theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 143 của Luật Tổ tụng hành chính.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ giải quyết vụ án hành chính sơ thẩm thụ lý số 151/HCST ngày
25/6/2019 về việc “*Khiếu kiện hành vi hành chính*”, giữa:

-Người khởi kiện: Ông Lê Hữu M, sinh năm 1962;

Địa chỉ: Số 661/1/24 Hà Huy Giáp, phường T, Quận M, Thành phố H

Người đại diện hợp pháp: Ông Nguyễn Đức P, sinh năm 1966,

Địa chỉ: Số 198 Nguyễn Đình Chính, Phường K, quận P, Thành phố H

-Người bị kiện: Ủy ban nhân dân Quận M.

Địa chỉ: Số 01 Lê Thị Riêng, phường Thới An, Quận M, Thành phố H.

Người đại diện hợp pháp: Ông Nguyễn Văn Đ – Chủ tịch.

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án:

Đương sự không có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết lại vụ án này, nếu việc khởi kiện không có gì khác với vụ án đã bị đình chỉ về người khởi kiện, người bị kiện và quan hệ pháp luật có tranh chấp, trừ các trường hợp bị đình chỉ theo quy định tại các điểm b, c và e khoản 1 Điều 123, điểm b và điểm đ khoản 1 Điều 143 Luật Tổ tụng hành chính năm 2015 và trường hợp khác theo quy định của pháp luật.

Án phí hành chính sơ thẩm: Trả lại cho ông Lê Hữu M số tiền tạm ứng án phí là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng mà ông Minh đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2018/0025954 ngày 24/6/2019 của Cục Thi hành án Dân sự Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được Quyết định này hoặc kể từ ngày Quyết định này được niêm yết công khai theo quy định của Luật Tổ tụng hành chính.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- Tòa án nhân dân cấp cao tại TP HCM;
- Viện Kiểm sát cấp cao tại TP HCM;
- VKSND TP HCM;
- Cục Thi hành án dân sự TP HCM;
- Các đương sự;
- Lưu VP, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Khắc Vương

